

**BẢN TIN DỰ BÁO MỨC NƯỚC VÀ SÓNG BIỂN**

(Lúc 13 giờ – 06Z ngày 16/11/2018)

Tỉnh/ TP	Huyện	Mức nước tổng cộng dự báo trong 48 giờ (cm)								
		16/11		17/11				18/11		
		13h	19h	1h	7h	13h	19h	1h	7h	13h
Quảng Ninh	Đầm Hà	79	-124	-48	100	81	-107	-50	86	100
	Cửa Ông	70	-108	-51	109	81	-95	-57	85	94
TP. Hải Phòng	Hòn Dấu	57	-93	-55	99	65	-78	-55	80	80
	Bạch Long Vĩ	44	-98	-40	99	49	-88	-47	81	64
Thái Bình	Thái Thụy	51	-87	-52	97	60	-73	-52	78	75
Nam Định	Hải Hậu	42	-71	-53	91	52	-59	-51	72	64
Ninh Bình	Kim Sơn	39	-65	-51	88	50	-54	-50	70	59
Thanh Hóa	Quảng Xương	38	-59	-52	84	48	-49	-49	66	58
Nghệ An	Diễn Châu	34	-50	-48	75	45	-39	-47	57	57
	Hòn Ngư	36	-48	-47	71	44	-38	-47	56	53
Hà Tĩnh	Thạch Hà	36	-40	-47	63	39	-31	-48	53	47
Quảng Bình	Quảng Trạch	23	-23	-40	51	23	-15	-43	48	28
	Quảng Ninh	13	-11	-27	39	11	-5	-33	41	14
Quảng Trị	Gio Linh	6	-2	-14	27	3	3	-20	32	3
	Cồn Cỏ	2	-5	-11	29	0	0	-18	34	1
Thừa Thiên Huế	Hương Trà	-5	7	-1	12	-5	10	-4	19	-7
	Phú Lộc	-13	14	13	-3	-14	16	7	7	-15
TP. Đà Nẵng	Sơn Trà	-14	17	28	-13	-21	19	16	-1	-22
	Hoàng Sa	-35	19	41	-20	-37	17	33	-6	-39
Quảng Nam	Tam Kỳ	-24	24	35	-24	-27	25	27	-8	-30
	Cù Lao Chàm	-22	22	32	-20	-25	23	24	-6	-28
Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	-31	28	40	-23	-34	25	33	-6	-37
	Lý Sơn	-31	26	40	-23	-33	23	33	-7	-36
Bình Định	Phú Mỹ	-33	26	41	-22	-37	23	33	-4	-42
	Quy Nhơn	-34	25	42	-21	-38	23	32	-6	-42
Phú Yên	TP. Tuy Hòa	-40	18	37	-24	-43	20	30	-8	-47
Khánh Hòa	TP. Nha Trang	-37	27	44	-18	-41	25	36	-4	-44
	Trường Sa	-42	25	49	-17	-41	22	40	-3	-42
Ninh Thuận	TP. PR-Tháp Chàm	-42	28	43	-21	-49	24	33	-2	-46
Bình Thuận	TP. Phan Thiết	-70	53	45	-3	-72	45	35	7	-70
	Phú Quý	-47	33	48	-17	-50	29	38	-2	-50
Bà Rịa Vũng Tàu	Vũng Tàu	-116	66	54	22	-93	38	59	12	-76
	Côn Đảo	-117	44	58	28	-98	23	65	19	-66
TPHCM	Cần Giờ	-117	68	53	27	-95	38	56	16	-73
Tiền Giang	Gò Công Tây	-121	72	50	32	-99	43	53	19	-74
Bến Tre	Ba Tri	-125	74	50	35	-103	45	56	19	-71
Trà Vinh	Duyên Hải	-129	66	57	33	-104	35	65	18	-70
Sóc Trăng	Tân Phú	-120	47	65	36	-94	18	72	18	-59
Bạc Liêu	TP. Bạc Liêu	-107	16	75	42	-81	-6	80	26	-46
Cà Mau	Năm Căn	-84	-13	74	43	-67	-23	78	31	-38
	Trần Văn Thời	-34	-4	14	45	-45	-10	24	40	-20
Kiên Giang	Rạch Giá	-6	8	-30	51	-28	1	-13	45	-6
	Phú Quốc	22	-8	-11	25	1	-12	-3	28	16

Vùng Biển	Độ cao sóng biển dự báo trong 48 giờ		
	Độ cao sóng lớn nhất (m)	Hướng thịnh hành	Ghi chú
Bắc vịnh Bắc Bộ	0.3 - 1.1	Đông Nam, Đông	
Nam vịnh Bắc Bộ	0.4 - 0.8	Đông, Đông Nam	
Quảng Trị đến Quảng Ngãi	0.7 - 1.1	Đông, Đông Bắc	
Bình Định đến Ninh Thuận	1.1 - 2.4	Đông Bắc	Cảnh Báo
Bình Thuận đến Cà Mau	0.3 - 2.1	Đông Bắc	Cảnh Báo
Cà Mau đến Kiên Giang	0.3 - 0.7	Đông, Đông Nam	
Quần đảo Hoàng Sa	1.0 - 1.1	Đông Bắc, Đông	
Quần đảo Trường Sa	1.0 - 2.1	Đông Bắc, Bắc	Cảnh Báo
Bắc Biển Đông	0.8 - 1.5	Đông, Đông Bắc	
Giữa Biển Đông	0.6 - 2.3	Đông, Đông Bắc	Cảnh Báo
Nam Biển Đông	0.6 - 1.8	Bắc, Đông Bắc	

**Tin phát lúc: 13 giờ 00**

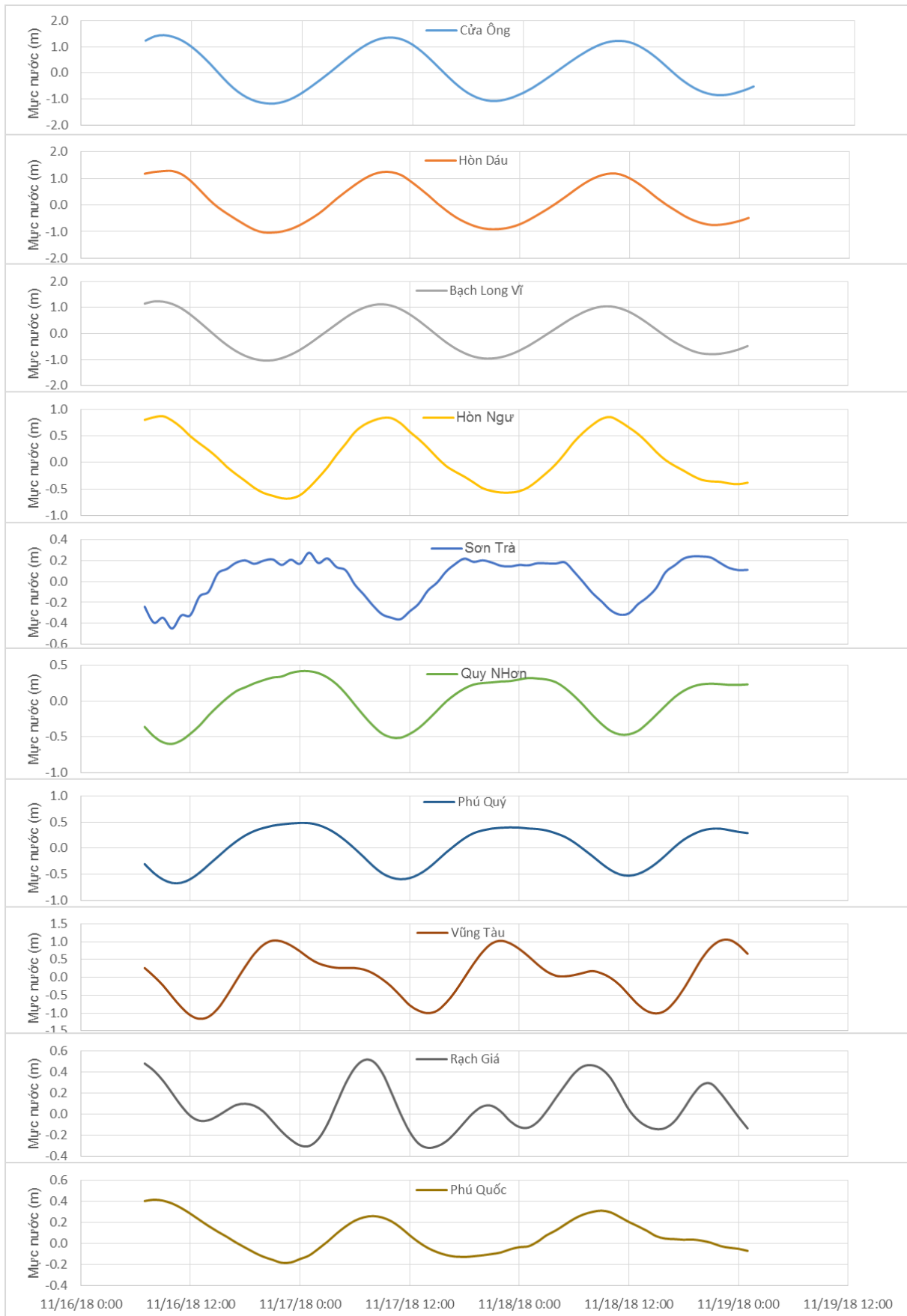
Thời điểm phát tin dự báo tiếp theo: 13 giờ 00 ngày 17/11/2018

Người xây dựng bản tin: Nguyễn Thị Lan

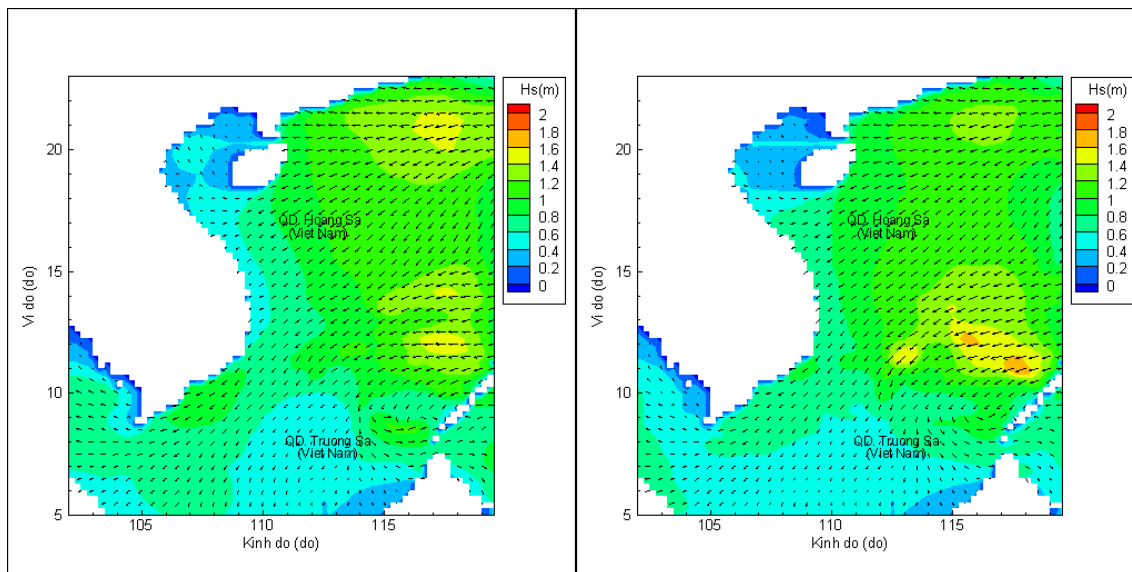
Người soát bản tin: Nguyễn Thị Thanh

## Biên trình mực nước tổng cộng tại 10 trạm Hải văn

(Cửa Ông, Hòn Dấu, Bạch Long Vĩ, Hòn Ngư, Sơn Trà, Quy Nhơn, Phú Quý, Vũng Tàu, Rạch Giá, Phú Quốc)

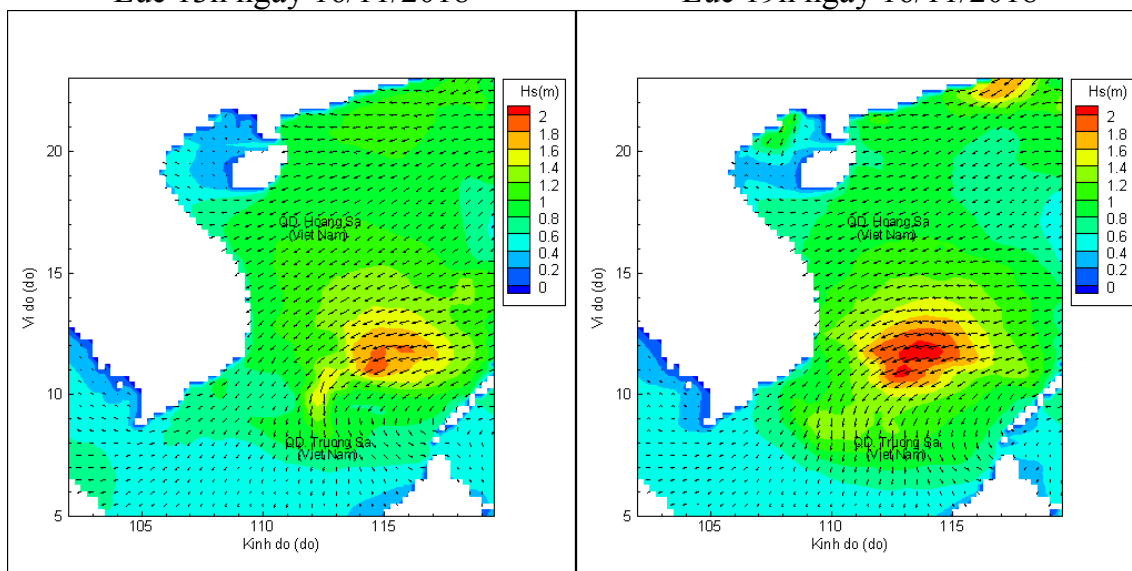


## Phân bố độ cao sóng ven bờ và ngoài khơi biển Việt Nam



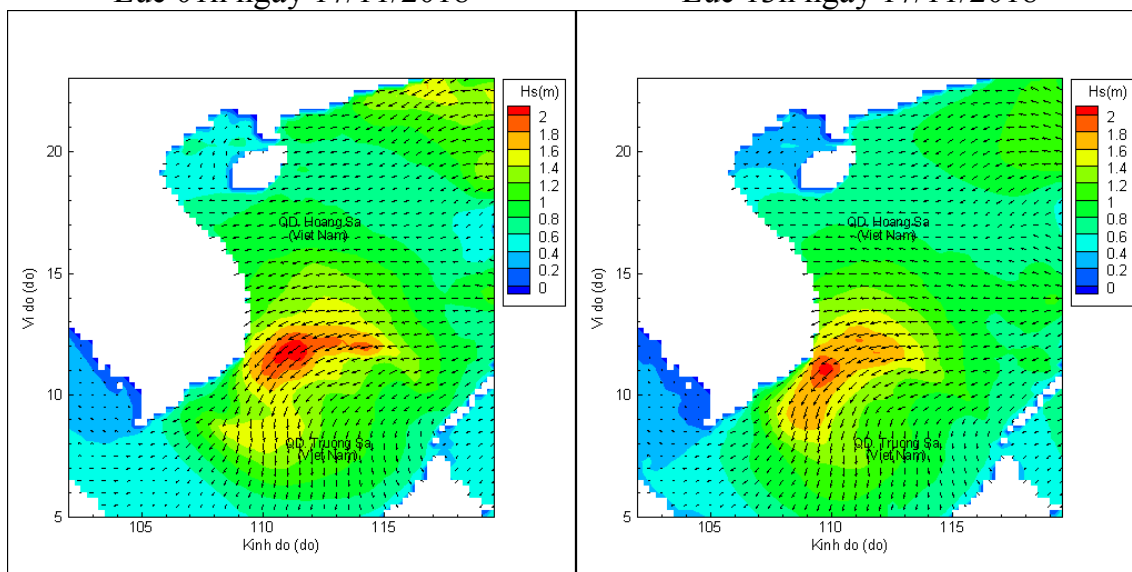
Lúc 13h ngày 16/11/2018

Lúc 19h ngày 16/11/2018



Lúc 01h ngày 17/11/2018

Lúc 13h ngày 17/11/2018



Lúc 01h ngày 18/11/2018

Lúc 13h ngày 18/11/2018